

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 99/2026/HS-ST
Ngày: 28 - 4 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vũ Thị Bích Vân

2. Bà Nguyễn Thị Viên

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Phương Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Quảng Ninh;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thuý - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 4 năm 2026 tại hội trường xét xử số 1 – Trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 1 – Quảng Ninh Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Quảng Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2026/TLST- HS ngày 26 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 892026/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Thế M** (tên gọi khác: Không); sinh ngày: 07 tháng 10 năm 1985 tại tỉnh Quảng Ninh; nơi đăng ký thường trú: **tổ I, khu Y, phường V, tỉnh Quảng Ninh**; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Vũ Xuân K** và bà **Đặng Thị H**; chưa có vợ con; tiền án: Ngày 17/7/2007, bị Toà án nhân dân thị xã Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; Ngày 16/7/2009, bị Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn (cũ) xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 09/6/2011, bị Toà án nhân dân tỉnh Bắc Ninh (cũ) xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án số 37/2011/HSPT); Ngày 14/6/2011, bị Toà án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang (cũ) xử phạt 04 năm tù về tội: “Trộm cắp tài sản” (bản án số 17/2011/HSST). Ngày 17/8/2011, Toà án nhân dân tỉnh Bắc Ninh tổng hợp bản án số 37/2011/HSPT ngày 09/6/2011 và bản án số 17/2011/HSST ngày 14/6/2011 theo Quyết định tổng hợp bản án số 08/2011/QĐ-TA, buộc **Vũ Thế M** phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 06 năm tù. Ngày 29/11/2016, chấp hành xong hình phạt tù; Ngày 28/11/2017, bị Toà án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án số 19/2017/HSST); Ngày

25/01/2018, bị Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 54 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án số 12/2018/HSPT); Ngày 16/3/2018, Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ninh tổng hợp bản án số 19/2017/HSST ngày 28/11/2017 và bản án số 12/2018/HSPT ngày 25/01/2018 theo Quyết định tổng hợp bản án số 01/2018/QĐ-TA buộc **Vũ Thế M** phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 07 năm tù. Ngày 17/7/2024, chấp hành xong hình phạt tù về địa phương; tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 09/12/2025 đến ngày 18/12/2025 chuyển sang tạm giam, hiện tạm giam tại Trại tạm giam **Công an tỉnh Q**; có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: chị **Đinh Thị H1**; sinh năm: 1999; nơi đăng ký thường trú: **khu H, phường L, tỉnh Quảng Ninh**; hiện đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt (có đơn xin xử vắng mặt).

- *Người làm chứng*: anh **Nguyễn Đình T**; sinh năm: 1987; nơi đăng ký thường trú: **tổ D, khu E, phường B, tỉnh Quảng Ninh**; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Thế M và **Đinh Thị H1**, sinh năm 1999, trú tại **phường L, tỉnh Quảng Ninh** quen biết nhau từ trước và đều là các đối tượng sử dụng ma túy. Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 06/12/2025, **M** gọi điện thoại và nhắn tin rủ **H1** sử dụng ma túy, **H1** đồng ý. Cả hai thống nhất, **M** đi xe khách từ nhà ở **phường V, tỉnh Quảng Ninh** đến khu vực **cầu vượt Đ, phường T**, còn **H1** đi xe mô tô đến đón **M**. Khi đi **M** để túi ma túy “đá” ở túi sau quần bò và mang theo 02 ống nỏ thủy tinh, ống hút nhựa, bật lửa. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, **H1** một mình điều khiển xe mô tô đến đón **M**. Sau đó, **M** điều khiển xe mô tô chở **H1** đi đến **nhà nghỉ T3** ở thuộc **tổ D, khu E, phường B, tỉnh Quảng Ninh**. Tại đây **M** gặp anh **Nguyễn Đình T**, sinh năm 1987, trú tại 4, **khu E, phường B, tỉnh Quảng Ninh** (là chủ nhà nghỉ) hỏi thuê phòng và mua 02 chai nước lọc (vỏ bằng nhựa). Khi lên phòng 201, **M** lấy 01 chai nước lọc uống khoảng 1/3 chai, rồi dùng bật lửa đốt nóng ống thủy tinh mang theo đục thành 02 lỗ tròn trên nắp chai nhựa, **M** lắp ống thủy tinh và ống hút vào 02 lỗ trên rồi đẩy nắp chai vào chai nước đang uống dở tạo thành một bộ đồ sử dụng ma túy đá. Sau đó, **M** và **H1** ngồi ở giường gần cửa ra vào phòng nghỉ, **M** ngồi quay lưng về phía đầu giường, còn **H1** ngồi đối diện, quay mặt về phía **M**. **M** lấy túi ma túy “đá” cất trong túi quần ra cầm trên tay phải rồi đổ hết ma túy bên trong vào bầu nỏ thủy tinh, **M** dùng tay phải búng vào túi nilon để phần ma túy bám dính trong túi rơi vào nỏ, thấy hết ma túy trong túi nên **M** đã vứt túi nilon vào ngăn kéo bàn gỗ đầu giường. Sau khi đổ ma túy xong thì một tay **M** cầm chai nước, miệng ngậm ống hút, một tay lấy bật lửa đốt nóng bầu nỏ thủy tinh chứa ma túy tạo ra khói, **M** hút một hơi rồi đưa bộ

sử dụng ma túy giờ lên trước mặt H1, H1 cầm và ngậm miệng vào ống hút, M dùng bật lửa đốt nóng nõ thủy tinh chứa ma túy cho H1 hút một hơi. M, H1 lần lượt sử dụng ma túy như trên, mỗi người hút khoảng 4 đến 5 lần, sử dụng liên tục khoảng 30 phút thì hết ma túy trong bầu ống thủy tinh. Sau khi sử dụng ma túy xong, M tháo nắp chai nhựa gắn ống thủy tinh và ống hút ra khỏi chai, cất nắp chai nhựa gắn ống hút và ống thủy tinh vào trong ngăn kéo bàn gỗ ở đầu giường, còn chai nhựa để ở trên giường, bật lửa để trên mặt bàn gỗ đầu giường, rồi cả hai đi ngủ.

Đến khoảng 11 giờ ngày 07/12/2025, M nói với H1 đi về nhưng H1 bảo ở lại chơi, M nói phải về nhà có việc đến khoảng 19 giờ mới quay lại, H1 đồng ý ở lại chờ M. Sau đó, M mượn xe mô tô của H1 đi về nhà M để ăn giỗ. Khi đang ở nhà thì H1 nhắn tin, gọi điện kêu đói và bảo M ra nhà nghỉ T3. Đến khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày, M đi mua đồ ăn cho H1, rồi quay lại nhà nghỉ T3 để trả xe cho H1. Khi lên phòng 201, M mở ngăn kéo bàn gỗ đầu giường ra để dọn dẹp, vớt bộ dụng cụ sử dụng ma túy đi thì nhìn thấy bên trong ống thủy tinh vẫn còn bám dính cặn ma túy, nghĩ là còn ma túy nên M lấy một ít nước trong chai nước đổ vào ống thủy tinh tráng lắ, M cũng lấy vỏ túi nilon chứa ma túy trước đó trong ngăn kéo đầu giường ra rồi đổ nước vào tráng túi rồi đổ nước trong túi tráng lắ rồi đổ nước vào bầu nõ thủy tinh, sau đó vớt vỏ túi nilon vào gạt tàn thuốc lá để trên giường. M sử dụng chiếc bật lửa để trên mặt bàn gỗ đầu giường đốt nóng bầu nõ thủy tinh để nước bay hơi hết, khi nước bay hơi hết thì M gắn nắp chai vào chai nhựa để trên giường. Một tay M cầm chai nước, miệng ngậm ống hút, một tay lấy bật lửa đốt nóng bầu nõ thủy tinh rồi hút một hơi. Lúc này H1 đang ngồi ở giường hỏi M: “Còn không anh?”, M hiểu là H1 muốn hút ma túy nên M giờ chai nước ra trước mặt H1, nói: “Anh không biết, em cứ thử xem”. H1 cầm và ngậm miệng vào ống hút, M cầm chai nước và dùng bật lửa đốt nóng nõ thủy tinh cho H1 sử dụng, M thấy H1 hút một hơi nhưng không thấy có khói. Sử dụng ma túy xong, M tháo rời bộ đồ sử dụng ma túy ra rồi cất nắp chai, ống hút, nõ thủy tinh vào trong ngăn kéo bàn gỗ ở đầu giường, còn chai nhựa để ở giường, cất xong thì M và H1 cùng đi ngủ.

Đến hồi 20 giờ 15 phút ngày 08/12/2025, Công an phường B kiểm tra hành chính phòng 201 nhà nghỉ T3 phát hiện Vũ Thế M và Đinh Thị H1 có biểu hiện tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. T1 tại ngăn kéo bàn gỗ ở đầu giường 01 ống thủy tinh bên trong có chứa ma túy Methamphetamine dạng vệt, không xác định được khối lượng (Kết luận giám định số 1897 ngày 17/12/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Q) được cắm vào 01 nắp chai nhựa đục lỗ sẵn, 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng; T1 tại giường bên trong cạnh cửa sổ gồm 01 ống thủy tinh bên trong có chứa ma túy Methamphetamine dạng vệt, không xác định được khối lượng (Kết luận giám định số 1897 ngày 17/12/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Q), 01 bật lửa màu vàng. Ngoài ra còn thu giữ của M 01 (một) điện thoại Oppo A39, màu trắng vàng gắn sim số 0332.080.221; thu giữ của H1 (một) điện thoại Oppo CHP 1801, màu đen gắn sim số 0877.740.090.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thu giữ 01 túi nilon trong nhà vệ sinh phòng 201 là ma túy Methamphetamine, dạng vết không xác định được khối lượng (Kết luận giám định số 1897 ngày 17/12/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Q)

Kết luận giám định số 1898 ngày 17/12/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Q kết luận: Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu ghi thu của Vũ Thế M và Đinh Thị H1.

Quá trình điều tra, bị cáo Vũ Thế M khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung trên. Ngoài ra còn khai, về nguồn gốc số ma túy M và H1 sử dụng là do M mua của một người không quen biết ở khu công nghiệp B. Về nguồn gốc hai chiếc nỏ là do M được một người bạn quen biết cho, M và H1 chỉ sử dụng một chiếc nỏ thủy tinh, mục đích M cầm hai chiếc nỏ để phòng khi chiếc nỏ kia bị vỡ. Khi tráng nỏ và vỏ túi, M không biết là có còn ma túy không, khi đốt thấy gần như không có khói, M hút được một lần, khi H1 hỏi M đốt thấy không có khói bay lên.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Đinh Thị H1 khai được M rủ đi sử dụng ma túy, M và H1 không bàn bạc thống nhất nội dung gì liên quan đến việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, không phải đóng góp tiền hay bất cứ chi phí gì liên quan đến số ma túy M dùng để tổ chức cho H1 sử dụng. Sau khi M quay lại, thấy Mạnh tráng nỏ và vỏ túi, H1 không biết có ma túy không, khi bảo M cho sử dụng, Hà hút nhưng cảm nhận không có khói.

Vật chứng, tài sản trong vụ án: 01 (một) phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số 1897 ngày 17/12/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Q; 01 bật lửa màu vàng; 01 (một) điện thoại Oppo A39 màu trắng vàng gắn 01 sim; 01 (một) điện thoại Oppo CHP1801 màu đen gắn 01 sim, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1- Quảng Ninh để quản lý theo quy định của pháp luật

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số: 63/CT- VKSKV1 ngày 23 tháng 3 năm 2026 Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Vũ Thế M về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Vũ Thế M, do không biết lai lịch địa chỉ cụ thể, không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đinh Thị H1 là vi phạm hành chính, hiện Đinh Thị H1 đã bị Công an phường L, tỉnh Quảng Ninh áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Quảng Ninh.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Quảng Ninh đưa ra các tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên nội

dụng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo **Vũ Thế M** phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; đề nghị áp dụng: điểm a, khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo **Vũ Thế M**: từ 07 (**B**) năm 06 (**S**) tháng tù đến 08 (**T2**) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 09/12/2025.

Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng, tài sản: đề nghị áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự,

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 ống thủy tinh dài 13cm và 01 ống thủy tinh dài 11cm đều một đầu uốn cong có bầu tròn; 01 nắp nhựa đục 02 lỗ; 01 ống nhựa xoắn trong suốt và toàn bộ vỏ bao đóng gói, mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì còn nguyên niêm phong số 1897/KL- KTHS ngày 17/12/2025 của **Phòng K1 Công an tỉnh Q**;

- 01 (Một) bật lửa màu vàng đã qua sử dụng;

- 01 (Một) sim điện thoại.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu trắng (mặt trước màu trắng, mặt sau màu vàng), tại thời điểm giao nhận vật chứng các bên xác nhận là máy không lên nguồn vì vậy không xác nhận được số Imei, số thuê bao, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng máy;

Trả lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị **Đinh Thị H1**: 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu đen, tại thời điểm giao nhận vật chứng các bên xác nhận là máy không lên nguồn vì vậy không xác nhận được số Imei, số thuê bao, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng máy + kèm 01 sim điện thoại.

Lời nói sau cùng: bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình tiến hành tố tụng không ai khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Chứng cứ, tài liệu do Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập đều hợp pháp và đảm bảo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đầy

đủ chức trách, nhiệm vụ, các hành vi tổ tụng được đảm bảo hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo **Vũ Thế M** thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: tối ngày 06/12/2025 và ngày 07/12/2025, tại phòng 201 **nhà nghỉ T3 ở tổ D, khu E, phường B, tỉnh Quảng Ninh**, **Vũ Thế M** đã 02 (lần) có hành vi chuẩn bị ma túy, địa điểm tổ chức cho **Đinh Thị H1** sử dụng trái phép chất ma túy Methamphetamine. Bị cáo **Vũ Thế M** có 06 tiền án, đã tái phạm chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội do lỗi cố ý, do vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm”, “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm a, khoản 2 Điều Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Cáo Trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Quảng Ninh đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: hành vi phạm tội của bị cáo **Vũ Thế M** rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện có tác hại nhiều mặt, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe bản thân người sử dụng, đồng thời ảnh hưởng đến kinh tế gia đình, đến an ninh trật tự xã hội, từ ma túy sẽ kéo theo nhiều tệ nạn trong xã hội. Bản thân bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của mình, nhận thức được tác hại nhiều mặt của ma túy nhưng vì coi thường pháp luật nên bị cáo đã có hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[4] Về nhân thân: Ngày 17/7/2007, bị Tòa án nhân dân thị xã Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; Ngày 16/7/2009 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn (cũ) xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 09/6/2011, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh (cũ) xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án số 37/2011/HSPT); Ngày 14/6/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang (cũ) xử phạt 04 năm tù, về tội: “Trộm cắp tài sản” (bản án số 17/2011/HSST). Ngày 17/8/2011, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh tổng hợp bản án số 37/2011/HSPT ngày 09/6/2011 và bản án số 17/2011/HSST ngày 14/6/2011 theo Quyết định tổng hợp bản án số 08/2011/QĐ-TA, buộc **Vũ Thế M** phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 06 năm tù. Ngày 29/11/2016, chấp hành xong hình phạt tù; Ngày 28/11/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. (bản án số 19/2017/HSST); Ngày 25/01/2018, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 54 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án số 12/2018/HSPT); Ngày 16/3/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh tổng hợp bản án số 19/2017/HSST ngày 28/11/2017 và bản án số 12/2018/HSPT ngày 25/01/2018 theo Quyết định tổng hợp bản án số 01/2018/QĐ-TA buộc **Vũ Thế M** phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 07 năm tù.

Ngày 17/7/2024, chấp hành xong hình phạt tù về địa phương.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về hình phạt chính: căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng mức hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng, tài sản:

Đối với: 01 ống thủy tinh dài 13cm và 01 ống thủy tinh dài 11cm đều một đầu uốn cong có bầu tròn; 01 nắp nhựa đục hai lỗ; 01 ống nhựa xoắn trong suốt và toàn bộ vỏ bao đóng gói, mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì còn nguyên niêm phong số 1897/KL- KTHS ngày 17/12/2025 của **Phòng K1 Công an tỉnh Q**; 01 (Một) bật lửa màu vàng đã qua sử dụng; 01 (Một) sim điện thoại, là công cụ phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu trắng (mặt trước màu trắng, mặt sau màu vàng), tại thời điểm giao nhận vật chứng các bên xác nhận là máy không lên nguồn vì vậy không xác nhận được số Imei, số thuê bao, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng máy thu giữ của bị cáo **Vũ Thế M**, bị cáo dùng để liên hệ thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với: 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu đen, tại thời điểm giao nhận vật chứng các bên xác nhận là máy không lên nguồn vì vậy không xác nhận được số Imei, số thuê bao, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng máy + kèm 01 sim điện thoại thu giữ của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chị **Đinh Thị H1** cần trả lại cho chị **Đinh Thị H1**.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Quảng Ninh về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và về xử lý vật chứng, tài sản là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm a,h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo **Vũ Thế M** phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo **Vũ Thế M**: 08 (T2) năm tù về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 09/12/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng, tài sản:

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a,c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự,

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 ống thủy tinh dài 13cm và 01 ống thủy tinh dài 11cm đều một đầu uốn cong có bầu tròn; 01 nắp nhựa đục hai lỗ; 01 ống nhựa xoắn trong suốt và toàn bộ vỏ bao đóng gói, mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì còn nguyên niêm phong số 1897/KL- KTHS ngày 17/12/2025 của **Phòng K1 Công an tỉnh Q**;

- 01 (Một) bật lửa màu vàng đã qua sử dụng;

- 01 (Một) sim điện thoại.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu trắng (mặt trước màu trắng, mặt sau màu vàng), tại thời điểm giao nhận vật chứng các bên xác nhận là máy không lên nguồn vì vậy không xác nhận được số Imei, số thuê bao, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng máy.

Trả lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị **Đinh Thị H1**: 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu đen, tại thời điểm giao nhận vật chứng các bên xác nhận là máy không lên nguồn vì vậy không xác nhận được số Imei, số thuê bao, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng máy + kèm 01 sim điện thoại.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số: 119/BB- THA/KV1 ngày 18/3/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1 - Quảng Ninh).

4. Về án phí: áp dụng: khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo **Vũ Thế M** phải chịu: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: áp dụng: Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày

tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chị **Đinh Thị H1** có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; người có qnlvq;
- Cơ quan điều tra; Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Quảng Ninh;
- THADS tỉnh Quảng Ninh;
- VKSNDKV1 – Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Hùng